

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 29/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Trần Đức Thanh.

Bà Phạm Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, đối với:

Bị cáo Trần Mạnh T, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1996, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số nhà X đường B, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thái D và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2021, chuyển tạm giam ngày 27 tháng 12 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn Đ, vắng mặt.

2. Ông Đặng Đình T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24 tháng 12 năm 2021, bị cáo Trần Mạnh T được một người bạn cho một viên ma túy thuốc lắc. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T đi xe ôm một mình từ nhà đến quán bia cây đa trên đường B, thuộc thôn G, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định để ăn cơm với bạn. Khi bị cáo đi bộ vào quán, lúc đó khoảng 11 giờ 45 phút thì tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc đang làm nhiệm vụ tại đường B, phát hiện thấy bị cáo có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi áo khoác bên phải đang mặc một túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa một viên thuốc dạng nén màu tím, bị cáo khai đó là viên ma túy thuốc lắc, được một người bạn cho từ lúc sáng, chưa kịp sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa bị cáo cùng người làm chứng về trụ sở Công an huyện Mỹ Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số: 84/GĐKTHS ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: một viên nén màu tím giám định là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng: 0,512 gam.

Về nguồn gốc số ma túy MDMA: Bị cáo T khai được một người bạn có tên S, ở huyện V cho (không biết chính xác địa chỉ) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không có căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy MDMA trên và người tên S đã cho bị cáo ma túy.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-ML ngày 24 tháng 3 năm 2022, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận việc cất giữ 0,512 gam ma túy MDMA trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định với một gói ma túy bị Công an huyện Mỹ Lộc thu giữ là đúng. Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, về trách nhiệm hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình

phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng của vụ án: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 24 tháng 12 năm 2021, trên đường B thuộc thôn G, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bắt quả tang bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,512 gam MDMA để sử dụng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là sức khỏe, tính

mạng của con người trước những tác hại của ma túy và quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy lần này là vi phạm pháp luật lần đầu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên, cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo T mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo T là người không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy được thu giữ sau khi được giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận là MDMA là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy đã thu giữ đựng trong phong bì thư theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 25 tháng 3 năm 2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Mạnh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Mạnh T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Ủy ban ND phường C, thành phố N;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường